

## NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC GIÁO DỤC TÍNH KỸ LUẬT CHO SINH VIÊN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

**Nông La Duy, Trần Hoàng Tinh\*, Hoàng Hữu Hiệu**  
*Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh - ĐH Thái Nguyên*

### TÓM TẮT

Trong công tác giáo dục tính kỹ luật cho sinh viên khi tham gia học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh, thì việc chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng là rất cần thiết. Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục tính kỹ luật cho sinh viên tại Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Thái Nguyên (Trung tâm), chúng tôi đã tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi, kết hợp với phỏng vấn trực tiếp các lực lượng giáo dục và xử lý kết quả bằng phần mềm SPSS, cùng phép toán thống kê đã nhận thấy, mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan đến hiệu quả công tác giáo dục tính kỹ luật cho sinh viên khi học tập, rèn luyện tại Trung tâm là rất lớn. Từ thực trạng đó, chúng tôi đã đề xuất bốn biện pháp nhằm phát huy những tác động tích cực, đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực đến công tác giáo dục tính kỹ luật cho sinh viên tại Trung tâm. Việc vận dụng kết quả nghiên cứu này, trong công tác giáo dục tính kỹ luật cho sinh viên tại Trung tâm là một trong những giải pháp để đạt được mục tiêu, yêu cầu và tạo nên thành công của mỗi khóa học.

**Từ khóa:** *Giáo dục; kỹ luật; sinh viên; trung tâm; an ninh.*

*Ngày nhận bài: 10/3/2020; Ngày hoàn thiện: 24/4/2020; Ngày đăng: 27/4/2020*

## FACTORS AFFECTING DISCIPLINE EDUCATION FOR STUDENTS AT THE CENTER OF DEFENSE FOR EDUCATION AND SECURITY - THAI NGUYEN UNIVERSITY

**Nong La Duy, Tran Hoang Tinh\*, Hoang Huu Hieu**  
*TNU - Center for National Defense and Security Education*

### ABSTRACT

In the discipline education for students taking part in learning the subject of defense and security education, it is necessary to identify the influencing factors. In order to contribute to improving the effectiveness of disciplinary education for students at the Center for National Defense and Security Education - Thai Nguyen University (Center), we conducted a questionnaire survey, combining With direct interviews with the educational forces and processing the results using SPSS software, along with the statistical calculations, the influence of the subjective and objective factors on the effectiveness of the education discipline for students to study and practice at the center is huge. From this situation, we have proposed four measures to promote positive effects, while limiting negative impacts on discipline education for students at the Center. Applying this research result, in the discipline education work for students at the Center, is one of the solutions to achieve the goals, requirements and success of each course.

**Keywords:** *Education; discipline; student; center; security.*

*Received: 10/3/2020; Revised: 24/4/2020; Published: 27/4/2020*

\* Corresponding author. *Email: tinhth@tnu.edu.vn*

## 1. Mở đầu

Trong những nghiên cứu về giáo dục tính kỷ luật (TKL), các tác giả đã bàn luận đến những biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỷ luật cho người học trong các nhà trường. Các nhà khoa học trong và ngoài nước đã tập trung nghiên cứu theo các hướng khác nhau, trong đó có dựa trên vai trò của những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục TKL cho người học, để từ đó tìm ra những biện pháp giáo dục TKL cho học sinh, sinh viên (SV). Đó là:

V. D. Culacop khi nghiên cứu về vai trò tự thân của thanh niên trong giáo dục TKL, đã viết: “Giáo dục một hành vi đẹp, một thói quen tốt cho thanh niên theo đúng yêu cầu, điều lệ, mệnh lệnh của tổ chức, chỉ có thể làm được điều này trên cơ sở sự giác ngộ, sự tin tưởng sâu sắc của họ vào sự đúng đắn của những điều lệ, mệnh lệnh... [1, tr.31]”.

Stanislaw Kowalski (2003) khẳng định: “Môi trường giáo dục hiện đại với các yếu tố cấu thành đạt chuẩn ở mức độ cao sẽ hình thành kỷ luật tích cực cho người học theo đúng ý nghĩa của nó [2, tr.170]”.

Khi nói về TKL học tập, Vũ Thị Hương Lý quan niệm “Nó được thể hiện ở thái độ tự giác, tích cực tham gia vào quá trình tìm kiếm, khám phá, phát hiện kiến thức, vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tiễn, qua đó lĩnh hội nội dung học tập và phát triển năng lực sáng tạo” [3].

Các tác giả, Trần Bá Thanh [4], Nguyễn Văn Thanh [5], Lê Văn Làm [6] đã phân tích bản chất của quá trình giáo dục TKL cho bộ đội và chỉ ra tính đa dạng của các hình thức giáo dục TKL cho học viên. Các tác giả chỉ ra những yếu tố thành công và chưa thành công, những nguyên nhân chủ quan, khách quan và các bài học kinh nghiệm trong giáo dục ý thức kỷ luật cho học viên, cho chiến sĩ và sĩ quan trong điều kiện sẵn sàng chiến đấu của một thế giới hiện đại.

Hàng năm, SV của các trường đại học được đưa vào Trung tâm học tập, rèn luyện trong khoảng thời gian từ 4 đến 5 tuần, SV được ăn,

ở, tập luyện, được sinh hoạt trong một môi trường có nội quy sinh hoạt chặt chẽ như trong các nhà trường quân đội, tuy nhiên, còn nhiều SV do chưa có thói quen và kỹ năng sống nề nếp, trật tự và có kỷ cương nên đã gặp những khó khăn trong học tập, rèn luyện, thậm chí còn vi phạm nội quy, kỷ luật của Trung tâm. Do đó, cần phải giáo dục TKL cho SV, trước hết để nâng cao chất lượng của khóa học, sau đó là để hình thành ý thức, hành vi sống và lao động có kỷ luật sau này.

Tác giả Trần Hoàng Tinh cho rằng: “Hoạt động giáo dục TKL cho SV tại các Trung tâm bao giờ cũng diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định, đan xen với các hoạt động khác, như trong quá trình giảng dạy các nội dung về quốc phòng và an ninh, trong tổ chức sinh hoạt đời sống vật chất, tinh thần, trong giải quyết các mối quan hệ giữa SV với cán bộ quản lý các cấp, với giảng viên, với viên chức trong Trung tâm và SV với SV [7]”. Như vậy, giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm là một biện pháp đảm bảo cho sự thành công của các khóa học, cho chất lượng đào tạo của các trường đại học, nhưng sâu xa hơn là để hình thành một phẩm chất quan trọng của người lao động chuyên nghiệp, trong xã hội công nghiệp mà chúng ta đang hướng tới.

Để thực hiện được mục tiêu này, trước hết các lực lượng giáo dục (LLGD) phải đánh giá mức độ ảnh hưởng của những yếu tố cơ bản, tìm ra được biện pháp nhằm phát huy tối đa những ảnh hưởng tích cực, đồng thời khắc phục có hiệu quả những ảnh hưởng không mong muốn trong công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan và khách quan đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm, làm cơ sở cho việc đề xuất biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục TKL cho SV tại trung tâm trong giai đoạn mới. Chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi tại Trung tâm, đối tượng là các LLGD với số lượng 36 đồng

chí, bao gồm: Ban giám đốc, Trưởng, Phó phòng, Khoa; Cán bộ quản lý SV và Giảng viên, một số nội dung cần làm rõ chúng tôi tiến hành phỏng vấn trực tiếp, thời gian tiến hành khảo sát năm học 2019 - 2020. Sau khi có kết quả khảo sát, tác giả sử dụng các phương pháp xử lý số liệu để đánh giá thực trạng như: xử lý trong phần mềm SPSS phiên bản 18.0 trong môi trường Window, các phép toán thống kê được sử dụng trong nghiên cứu này là phân tích thống kê mô tả với thang đánh giá 5 mức độ lần lượt là Ảnh hưởng nhiều: 5 điểm; Ảnh hưởng: 4 điểm; Trung bình: 3 điểm; Ít ảnh hưởng: 2 điểm; Không ảnh hưởng: 1 điểm.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng

công thức: 
$$\bar{X} = \frac{\sum n_i x_i}{n}$$
 Trong đó:  $\bar{X}$  là

điểm trung bình cộng;  $n_i$  là số người có cùng đánh giá;  $x_i$  là mức độ đánh giá ( $i$  là số tự nhiên, từ 1 đến 5);  $n$  là tổng số người tham gia khảo sát.

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm, được căn cứ vào điểm trung bình cộng của các nội dung. Sau khi có điểm trung bình cộng sẽ tổng hợp, phân chia theo các khoảng giá trị tương ứng 5 mức độ. Do vậy, khoảng phân biệt giữa các mức độ theo công thức  $(Max - Min)/n$  được tính toán là  $(5-1)/5= 0,8$  như sau: Không ảnh hưởng ( $1 < 1,8$ ); ít ảnh hưởng ( $1,8 < 2,6$ ); trung bình ( $2,6 < 3,4$ ); ảnh hưởng ( $3,4 < 4,2$ ); ảnh hưởng nhiều (4,2 đến 5). Giá trị trung bình là trung bình cộng của các điểm trung bình và được đánh giá theo thang giá trị tương ứng với các mức độ.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Khảo sát mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm

Sau khi lựa chọn 6 yếu tố chủ quan và 6 yếu tố khách quan, để tiến hành khảo sát mức độ ảnh hưởng đến công tác giáo dục TKL cho SV đã cho kết quả và được tổng hợp tại bảng 1.

**Bảng 1.** Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm giáo dục quốc phòng và An ninh - Đại học Thái Nguyên

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng										Điểm trung bình
		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Trung bình		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
<b>Các yếu tố chủ quan</b>												
1	Nhận thức của các LLGD về giáo dục TKL cho SV.	21	58,33	9	25,00	3	8,33	2	5,56	1	2,78	<b>4,31</b>
2	Trình độ, kỹ năng và sự phối hợp của các LLGD tại Trung tâm.	19	52,78	11	30,55	3	8,33	2	5,56	1	2,78	<b>4,25</b>
3	Ý thức, thái độ, động cơ của SV trong học tập và chấp hành kỷ luật tại Trung tâm.	22	61,11	11	30,55	2	5,56	1	2,78	0	0,00	<b>4,50</b>
4	Thói quen được tự do ở bên ngoài trước khi vào Trung tâm.	23	63,89	10	27,78	3	8,33	0	0,00	0	0,00	<b>4,56</b>
5	Đặc điểm, tích cách SV theo vùng, miền, thành phần dân tộc.	3	8,33	7	19,45	14	38,89	8	22,22	4	11,11	<b>2,92</b>
6	Do đối tượng SV có trình độ nhận thức không đồng đều, yếu tố tính chất ngành nghề lựa chọn.	5	13,89	16	44,44	9	25,00	4	11,11	2	5,56	<b>3,50</b>
											<b>4,007</b>	
<b>Giá trị trung bình</b>												
<b>Các yếu tố khách quan</b>												
1	Đường lối của Đảng, Chính sách, pháp luật của Nhà nước; các Chỉ thị, Nghị quyết thuộc lĩnh vực QP-AN.	11	30,55	12	33,33	10	27,79	2	5,56	1	2,78	<b>3,83</b>

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng										Điểm trung bình
		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng		Trung bình		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2	Sự tác động của nội dung chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh	17	47,22	12	33,33	5	13,89	2	5,56	0	0,00	<b>4,22</b>
3	Sự tác động của môi trường tại Trung tâm và của xã hội.	23	63,89	9	25,00	3	8,33	1	2,78	0	0,00	<b>4,50</b>
4	Thời gian học tập, rèn luyện tại Trung tâm ít (từ 4-5 tuần).	21	58,33	9	25,00	4	11,11	1	2,78	1	2,78	<b>4,33</b>
5	Chế độ đãi ngộ cho các LLGD làm công tác giáo dục, đào tạo trong Trung tâm.	4	11,11	11	30,55	10	27,79	8	22,22	3	8,33	<b>3,14</b>
6	Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục TKL cho SV.	3	8,33	5	13,89	16	44,45	8	22,22	4	11,11	<b>2,86</b>
<b>Giá trị trung bình</b>											<b>3,813</b>	

**Giá trị trung bình**

*\* Những yếu tố chủ quan*

Kết quả khảo sát đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan trong giáo dục TKL cho SV được thể hiện trong Bảng 1. Với kết quả này cho thấy, các yếu tố từ 1 đến 4 được trên 80% các LLGD đánh giá là có *Ảnh hưởng nhiều và Ảnh hưởng* đến công tác giáo dục TKL cho SV và có điểm trung bình trên 4,25 điểm. Như vậy, yếu tố con người là quyết định, khi mà nhận thức, trình độ, năng lực và sự hợp tác của các LLGD không được đảm bảo, cùng với thái độ, ý thức của SV không tốt sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm. Tương tự như vậy, thói quen được tự do ở bên ngoài trước khi vào Trung tâm của mỗi SV là khác nhau ở mức độ, do đó những ngày đầu khi mới vào Trung tâm sẽ rất khó khăn cho các LLGD trong việc quản lý và giáo dục TKL cho SV.

Với hai yếu tố còn lại (5 và 6), các LLGD đánh giá mức độ ảnh hưởng ở mức độ thấp hơn. Cụ thể, yếu tố số 6, “*Trình độ nhận thức không đồng đều, yếu tố tính chất ngành nghề lựa chọn của SV*” có tỷ lệ đánh giá ở mức độ *Ảnh hưởng nhiều và Ảnh hưởng* là 58,33% và tỷ lệ đánh giá ở hai mức cuối trong thang đo là 16,67%, tương ứng có điểm trung bình là 3,50 điểm. Đặc biệt yếu tố 5 “*Đặc điểm, tích cách SV theo vùng, miền, thành phần dân tộc*”

có tỷ lệ đánh giá *Ít ảnh hưởng và Không ảnh hưởng* lên đến 33,33%, chỉ có 27,78% số người được hỏi cho rằng yếu tố này có *Ảnh hưởng nhiều và Ảnh hưởng* đến công tác giáo dục TKL cho SV và điểm trung bình là 2,92 điểm. Thực tế đặc điểm, tích cách SV theo vùng, miền, thành phần dân tộc cũng có những ảnh hưởng nhất định, bởi SV miền núi có những đặc tính khác so với SV xuất thân từ vùng thành thị, đồng bằng.

*\* Những yếu tố khách quan*

Ngoài những yếu tố chủ quan, thì các yếu tố khách quan cũng có những tác động đáng kể đến công tác giáo dục TKL cho SV. Mức độ ảnh hưởng của những yếu tố khách quan được thể hiện ở Bảng 1.

Yếu tố số 2, 3 và 4 được trên 80% các LLGD xác định là có ảnh hưởng nhiều và ảnh hưởng đến công tác giáo dục TKL cho SV, đồng thời có điểm trung bình trên 4,2 điểm. Kết quả này cho thấy, ba yếu tố này có tác động nhiều đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm. Yếu tố 1 tuy có điểm trung bình đánh giá thấp hơn, nhưng vẫn có đến 63,88% LLGD đánh giá mức độ ảnh hưởng là nhiều đến công tác giáo dục TKL cho SV. Riêng yếu tố 5 và 6, có tỷ lệ số người được hỏi đánh giá ở hai mức độ *ít ảnh hưởng và không ảnh hưởng* là khá cao (lần lượt là 30,55% và 33,33%).

Như vậy, nhìn chung đánh giá của LLGD về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm là cao hơn các yếu tố khách quan, khi giá trị trung bình của các yếu tố chủ quan là 4,007 điểm, so với giá trị trung bình của các yếu tố khách quan là 3,813 điểm. Với kết quả khảo sát này, nhìn chung các LLGD đã thừa nhận và xác định khá rõ những tác động của các yếu tố chủ quan, khách quan đến hiệu quả công tác giáo dục TKL cho SV khi học tập, rèn luyện tại Trung tâm trong giai đoạn vừa qua.

### **3.2. Một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm**

#### **3.2.1. Tổ chức giáo dục nâng cao nhận thức cho các LLGD và SV về sự cần thiết và tầm quan trọng của công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm**

Đây là biện pháp giúp cho SV ngay từ ngày đầu khóa học đã có ý thức tự giác, tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng và trải nghiệm trong môi trường quân sự tại Trung tâm. Đồng thời tạo sự thống nhất trong nhận thức của các LLGD về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của giáo dục TKL cho SV, từ đó có những hành động đúng và sự quan tâm đúng mức đến công tác giáo dục TKL cho SV khi học môn học GDQP&AN, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm, tạo bước chuyển biến mới trong việc thực hiện các mục tiêu của công tác GDQP&AN cho SV, như Luật GDQP&AN đã xác định, góp phần vào việc đào tạo con người mới phát triển toàn diện.

#### **3.2.2. Duy trì chế độ sinh hoạt hàng ngày theo nếp sống quân sự tại Trung tâm**

Mục đích của biện pháp là để hình thành nếp sống quân sự cho SV tại Trung tâm trong suốt thời gian học tập. Duy trì chặt chẽ các chế độ nề nếp, quy định trong cuộc sống quân sự hàng ngày được thực hiện từ dễ đến khó, tăng dần tính phức tạp, hình thành thói quen chấp hành kỷ luật cho SV.

Khi vào sống trong môi trường giáo dục của Trung tâm, mặc dù thời gian ngắn, nhưng đó là khoảng thời gian trải nghiệm thực tế với những quy định rất chặt chẽ về rèn luyện TKL, khiến SV phải bộc lộ rõ TKL của bản thân và đây cũng là cơ hội để SV được rèn luyện ý chí, vượt qua khó khăn, gian khổ xây dựng cho mình những phẩm chất tốt đẹp.

Trong tổ chức thực hiện duy trì thực hiện các chế độ trong ngày cho SV theo nếp sống quân sự, các LLGD phải xây dựng được kế hoạch một cách đầy đủ, chi tiết với các nội dung cần thiết, như: mục tiêu, nội dung, phương pháp tiến hành, thời gian, địa điểm hoạt động, nguồn lực bảo đảm, người phụ trách; phải quản lý theo đúng phân công, phân cấp và phải xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh; phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực hiện các quyết định quản lý trong việc duy trì thực hiện các chế độ trong ngày mà SV phải chấp hành, bổ sung, điều chỉnh để hoàn thiện kế hoạch sau mỗi giai đoạn và mỗi hoạt động thực tiễn.

Với môi trường giáo dục đặc thù tại Trung tâm, nguyên tắc về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, lý thuyết gắn với thực hành, kết hợp chặt chẽ giữa quá trình giáo dục và quá trình tự giáo dục, đồng thời phải kết hợp chặt chẽ giữa công tác giáo dục của các LLGD, mà đặc biệt là cán bộ quản lý SV với hoạt động tự quản lý, tự giáo dục của SV.

#### **3.2.3. Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, các LLGD trong Trung tâm**

Để bảo đảm cho hoạt động giáo dục TKL cho SV đạt kết quả cao, rất cần xác định rõ nhiệm vụ và sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, các lực lượng trong Trung tâm, đây được xác định là yếu tố có ý nghĩa hết sức quan trọng trong hoạt động quản lý của Ban giám đốc Trung tâm. Các tổ chức, các LLGD chỉ có thể phát huy được vai trò và hiệu quả khi biết rõ nhiệm vụ và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau, hỗ trợ, bổ sung cho nhau trong suốt quá trình và toàn hệ thống được vận hành đồng bộ, thống nhất.

Để có sự thông suốt của cả hệ thống trong công tác giáo dục TKL cho SV, phải trên cơ sở phân cấp một cách rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp, từng bộ phận, từng cá nhân, nhưng phải có mối quan hệ, phối hợp với nhau, cùng chung mục đích đó là tính hiệu quả của công tác giáo dục TKL cho SV.

#### 3.2.4. Xây dựng mô hình trung đội tự quản trong Trung tâm

Trung đội SV tự quản là tập thể SV được biên chế thành các trung đội, đặt dưới sự hướng dẫn của đại đội trưởng, mỗi trung đội có trung đội trưởng, trung đội phó và các tiểu đội trưởng.

Xây dựng mô hình trung đội SV tự quản tại Trung tâm, nhằm phát huy tinh thần kỷ luật tự giác, tích cực, chủ động của SV, của cả tập thể trung đội trong học tập và rèn luyện, chuyên hóa mục tiêu và các yêu cầu giáo dục của LLGD thành nhu cầu tự thân của mỗi SV, biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Xây dựng trung đội SV tự quản theo các bước sau:

*Bước 1. Thu thập thông tin cá nhân của từng SV và biên chế các tiểu đội.*

*Bước 2. Xây dựng cán bộ trung đội và tiến hành công tác bồi dưỡng.*

*Bước 3. Xây dựng uy tín cho cán bộ trung đội, tiểu đội.*

*Bước 4. Xây dựng nội quy của trung đội.*

*Bước 5. Theo dõi, giám sát hoạt động tự quản của các trung đội.*

*Bước 6. Tổ chức rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình trung đội SV tự quản.*

#### 4. Kết luận

Như vậy, giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm luôn chịu tác động đa chiều, với các yếu tố khách quan và chủ quan, có những tác động trực tiếp, có những tác động gián tiếp, bao gồm

cả những tác động tích cực kiểm soát được và không tích cực, không kiểm soát được đan xen nhau, chuyên hóa lẫn nhau cần được lưu ý trong công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm. Đánh giá thực trạng cho thấy, có những nguyên nhân chủ quan và khách quan ảnh hưởng ở các mức độ khác nhau đến công tác giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm. Từ thực tiễn công tác giáo dục TKL cho SV và những đánh giá khách quan về các yếu tố ảnh hưởng, tác giả đã đề xuất biện pháp giáo dục TKL cho SV tại Trung tâm trong giai đoạn hiện nay.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. V. D. Culacop, *Discipline Education for Soviet Soldiers*. People's Army Publishing House, Hanoi, 1979.
- [2]. S. Kowalski, *Sociology of Education and Education Studies*. National University Publishing House, Ho Chi Minh City, 2003.
- [3]. T. H. L. Vu, "Using active teaching and learning methods to educate the discipline of pedagogical students," *Journal of Education*, vol. 291, pp. 12-14, 2012.
- [4]. B. T. Tran, "Strictly keeping KL in the grassroots party organization in units of training and combat readiness in the Vietnam People's Army in the current period," Doctoral Thesis History, Studies Military Political Institute, Hanoi, 2003.
- [5]. V. T. Nguyen, "The relationship between promoting socialist democracy and promoting mass in the Vietnam People's Army today," Doctoral Thesis Philosophy, Military Political Academy, Hanoi, 2004.
- [6]. V. L. Le, "Fostering and cultivating the sense of military discipline of cadre training students at military schools today," Doctoral Thesis Building the Party, Military Political Academy, Hanoi, 2007.
- [7]. H. T. Tran et al, "Building a self-administered platoon in the discipline of discipline education for students at the center of national defense and security education in the current period," *TNU - Journal of Science and Technology*, vol. 183, no. 7, pp. 171-176, 2018.